

KẾ HOẠCH
triển khai thực hiện công khai của năm học 2025-2026

Thực hiện Thông tư 09/2024/TT- BGDDĐT của Bộ Giáo Dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về công khai đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, Trường PTDTBT Tiểu học số 1 Na Tông xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công khai tại cơ sở giáo dục, năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

I. Mục đích thực hiện công khai

- Minh bạch các thông tin có liên quan của cơ sở giáo dục để nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động, người học, gia đình người học và xã hội biết, tham gia giám sát hoạt động của cơ sở giáo dục.
- Tăng cường trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục

II. Kế hoạch triển khai thực hiện công khai của năm học 2025-2026

Nhà trường thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT- BGDDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về công khai đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Nội dung công khai		Người thực hiện
Điều 4. Thông tin chung về cơ sở giáo dục	1. Tên cơ sở giáo dục (bao gồm tên bằng tiếng nước ngoài, nếu có).	Bùi Văn Hưng
	2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).	Bùi Văn Hưng; Lương Văn Quý
	3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp.	Bùi Văn Hưng
	4. Sứ mạng, tầm nhìn,	Bùi Văn Hưng

	mục tiêu của cơ sở giáo dục.	
	5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.	Nguyễn Thị Phụng
	6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.	Bùi Văn Hưng
	7. Tổ chức bộ máy:	
	a) Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục.	Bùi Văn Hưng
	b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;	Lương Văn Quý
	c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng.	Bùi Văn Hưng
	d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục	Bùi Văn Hưng; Nguyễn Thị Phụng
	đ) Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có);	Bùi Văn Hưng
	e) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc,	Lương Văn Quý

	nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục 8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục;	
Điều 5. Thu, chi tài chính	1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau: a) Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác); b) Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ	Bùi Văn Hưng; Nguyễn Thị Phương Lò Thị Kim

	(chỉ mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...); chỉ hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chỉ khác.	
	2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí, lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển.	Lò Thị Kim
	3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.	Lò Thị Kim
	4. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).	Lò Thị Kim
	5. Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.	Lò Thị Kim

	khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được cơ sở giáo dục lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	
	3. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục: a) Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá; b) Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.	Nguyễn Thị Phụng
Điều 9. Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục phổ thông	1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học: a) Kế hoạch tuyển sinh của cơ sở giáo dục, trong đó thể hiện rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan; b) Kế hoạch giáo dục của cơ sở giáo dục; c) Quy chế phối hợp giữa	Lường Văn Quý Bùi Văn Hưng

a) Các nội dung công khai đối với các hoạt động giáo dục do cơ sở giáo dục thực hiện được quy định tại Chương II của Thông tư này tính đến tháng 6 hằng năm;

b) Báo cáo thường niên để công khai cho các bên liên quan tổng quan về kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục tính đến ngày 31 tháng 12 hằng năm theo định dạng file PDF với các nội dung tối thiểu theo quy định tại các phụ lục I kèm theo Thông tư này;

c) Việc bố trí nội dung công khai trên cổng thông tin điện tử do cơ sở giáo dục quyết định, bảo đảm thuận lợi cho việc truy cập, tiếp cận thông tin.

2. Phổ biến hoặc phát tài liệu về nội dung công khai vào đầu khóa học, năm học mới:

Thực hiện phổ biến các nội dung công khai tại cuộc họp cha mẹ trẻ em, học sinh hoặc phát tài liệu về nội dung công khai cho cha mẹ trẻ em, học sinh vào tháng đầu tiên của năm học mới;

3. Các hình thức công khai khác theo quy định của pháp luật.

4.2. Thời gian công khai

1. Thời điểm công khai

a) Công bố công khai các nội dung theo quy định tại điểm a, khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 14 của Thông tư 09 trước ngày 30 tháng 6 hằng năm. Trường hợp nội dung công khai có thay đổi hoặc đến ngày 30 tháng 6 hằng năm chưa có thông tin do nguyên nhân khách quan hoặc do quy định khác của pháp luật thì phải được cập nhật, bổ sung chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thay đổi thông tin hoặc từ ngày có thông tin chính thức;

Thực hiện công khai thêm trên cổng thông tin điện tử của cơ sở giáo dục về dự kiến thực đơn hàng ngày/tuần của học sinh (nếu có) trước ngày thứ Bảy của tuần trước.

b) Công bố báo cáo thường niên của năm trước liền kề theo quy định tại điểm b, khoản 1 và điểm b, khoản 2, Điều 14 của Thông tư 09 trước ngày 30 tháng 6 hằng năm. Đối với số liệu liên quan đến báo cáo tài chính năm trước thì cập nhật tính đến hết thời gian quyết toán của cơ quan có thẩm quyền.

2. Thời gian công khai trên cổng thông tin điện tử tối thiểu là 05 năm kể từ ngày công bố công khai.

3. Thực hiện công khai theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện công khai năm học 2025 -2026 của trường PTDTBT Tiểu học số 1 Na Tông xã Núa Ngam./.

Nơi nhận:

- UBND xã Núi Ngăm (b/c);
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG

Bùi Văn Hưng